TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 208/2021/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 27 tháng 10 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 397; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 216/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2021, về việc yêu cầu "*Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn*" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị T – Sinh năm 1982;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh;

Địa chỉ: Số nhà 054, đường P, thôn S, xã V, thành phố L, tỉnh L.

Người yêu cầu: Anh Nguyễn Anh Đ – Sinh năm 1982;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh;

Địa chỉ: Số nhà 054, đường P, thôn S, xã V, thành phố L, tỉnh L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Anh Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 13/7/2006 tại Ủy ban nhân dân xã V, thành phố L, tỉnh L. Sau khi kết hôn, chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Anh Đ sống hòa thuận được một thời gian ngắn, thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Anh Đ luôn bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra việc cãi nhau, không có tiếng nói chung, dẫn đến cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc. Đến nay, chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Anh Đ đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chúng sống với nhau được nữa, nên chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Anh Đ yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, công nhận sự thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung*: Quá trình chung sống chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Anh Đ có 02 con chung là cháu Nguyễn Khánh L - Sinh ngày 08/6/2007 và cháu Nguyễn Tùng L – Sinh ngày 10/3/2011. Khi ly hôn chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Anh Đ thống nhất thỏa thuận và yêu cầu Tòa án công nhận việc thỏa thuận nuôi con như sau:

Giao cháu Nguyễn Khánh L và cháu Nguyễn Tùng L cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] *Về tài sản và nghĩa vụ về tài sản*: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 19 tháng 10 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã tiến hành hòa giải đoàn tụ, nhưng không thành. Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Anh Đ giữ nguyên nội dung yêu cầu Tòa án công nhận.

Xét thấy, việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Anh Đ.

Về nuôi con: Giao con chung, cháu Nguyễn Khánh L - Sinh ngày 08/6/2007 và cháu Nguyễn Tùng L – Sinh ngày 10/3/2011 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

Về lệ phí: Người yêu cầu chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Anh Đ mỗi người phải chịu khoản tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp chung là 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0000939 ngày 04/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND thành phố Lào Cai (02);
- THADS thành phố Lào Cai;
- Các đương sự;
- Lưu HS – Tập QĐ.
- UBND xã V, TP L;

Bùi Ngọc Thanh